TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 05-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn;

Bà Đàm Thiếu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn V, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 7 năm 1978 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn *, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 17/6/2024 bị cáo Đoàn Văn V có hành vi Trộm cắp tài sản bị Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 371/QĐ-UBND, ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 9 năm 2024 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn *, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/8/2024, Đoàn Văn V, trú tại: Thôn *, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, lợi dụng sơ hở nhà bà Trần Thị C, cùng trú tại Thôn *, xã Đ, huyện T là hàng xóm cạnh nhà đi vắng, quan sát xung quanh không có ai, Đoàn Văn V lén lút đi vào cửa bếp nhà bà C dùng tay tháo then cửa chốt bằng kim loại mở cửa rồi vào bếp lấy trộm 2,2 kg gạo tẻ (bao thai) và 01 (một) gói bột canh Iốt Hải Châu mang về nhà cất giấu. Sau khi bà Trần Thị C bị mất trộm đã làm đơn trình báo Công an xã Đ, qua trích xuất camera nhà bà Trần Thị C thời gian 07 giờ 03 phút tới 07 giờ 38 phút cùng ngày 20/8/2024 xác định đối tượng thực hiện hành vi là Đoàn Văn V.

Tại Bản kết luận định giá trị tài sản 29/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị 2,2 kg gạo tẻ (Bao thai) và 300 gram bột canh Iốt Hải Châu, có giá trị là: 53.800 *(năm mươi ba nghìn tám trăm)* đồng.

Xác minh nhân thân, lai lịch xác định: Đoàn Văn V có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, hành vi trộm cắp lần này của Đoàn Văn V trị giá tài sản chưa đủ định lượng nhưng đã cấu thành tội phạm.

Tại Cơ quan điều tra Đoàn Văn V thừa nhận được trộm cắp tổng số 2,2 kg gạo tẻ (bao thai) và 300 gram bột canh Iốt Hải Châu của gia đình bà Trần Thị C như bản Cáo trạng đã truy tố.

Qua thu thập các tài liệu về nhân thân của Đoàn Văn V thấy: Ngày 17/6/2024 có hành vi Trộm cắp tài sản bị Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 371/QĐ-UBND, ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, tiền sự trên của Đoàn Văn V là tình tiết định tội trong lần thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản này.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSTĐ ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đoàn Văn V về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật. Bị hại bà Trần Thị C thừa nhận tài sản của bà bị mất trộm là 2,2 kg gạo tẻ (bao thai) và 300 gram bột canh Iốt Hải Châu như bản Cáo trạng đã nêu. Tài sản bị mất ngày 27/9/2024 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại cho bà đầy đủ nên bà C không có yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng

điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn V từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; Về hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 20/8/2024, bị cáo Đoàn Văn V lợi dụng sơ hở nhà bà Trần Thị C không có ai trông coi đã lén lút đi vào bếp lấy trộm 2,2 kg gạo tẻ (bao thai) và 01 gói bột canh Iốt Hải Châu (300 gram) rồi mang về nhà cất giữ. Xác định tổng tài sản của bà C bị trộm cắp có trị giá 53.800 đồng. Qua xác minh nhân thân lai lịch, xác định bị cáo Đoàn Văn V có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đây là tình tiết định tội cho bị cáo trong vụ án, do đó hành vi của bị cáo Đoàn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đoàn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an ninh của địa phương, tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một phần do thiếu hiểu biết, do đói nên bị cáo đã lấy trộm 2,2 kg gạo tẻ (bao thai) và 01 gói bột canh Iốt Hải Châu (300 gram), mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 17/6/2024 bị cáo Đoàn Văn V có hành vi Trộm cắp tài sản bị Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng

theo Quyết định số 371/QĐ-UBND, ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại đầy đủ; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo Đoàn Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhất thời phạm tội do thiếu hiểu biết, do đói nên mục đích chỉ lấy trộm tài sản về sử dụng cho bản thân. Ngoài ra trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, do đó cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ là phù hợp, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản đầy đủ cho bà Trần Thị C đầy đủ nên bà C không có yêu cầu bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn V bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tai khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 36; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn V 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đoàn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn và Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn và Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đoàn Văn V.

Trường hợp người cải tạo không giam giữ, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc của người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thì thực hiện theo điều 100 Luật thi hành án hình sự.

3.Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Tiển